

Số: 1900 /SGDDĐT-KHTC

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 30 tháng 9 năm 2020

V/v: hướng dẫn thực hiện công tác Tài chính năm học 2020 - 2021 và chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020 - 2021.

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ văn bản số 1620/BGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2019-2020; 2020-2021 và chỉ đạo điều hành giá năm 2020;

Căn cứ văn bản số 3281/BGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020 - 2021 và đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Để tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản, thực hiện thu, chi đúng quy định, chấm dứt tình trạng lạm thu dưới mọi hình thức trong các cơ sở giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác Tài chính năm học 2020 - 2021 trong toàn ngành với những nội dung sau:

### **I. Tiếp tục quán triệt, thực hiện các văn bản chỉ đạo**

- Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định dạy thêm, học thêm;
- Quyết định số 30/2012/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Văn bản số 1620/BGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2019-2020; 2020-2021 và chỉ đạo điều hành giá năm 2020;

- Hướng dẫn số 8027/UBND-VP ngày 12 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Hướng dẫn về thu và sử dụng các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

## **II. NGUYÊN TẮC THU, CHI**

1. Đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, dân chủ, công khai, minh bạch.

2. Đảm bảo nguyên tắc thu đủ, chi đủ, đúng mục đích phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội từng địa bàn cụ thể. Mức thu căn cứ trên cơ sở dự toán chi phí, nội dung chi phải được thỏa thuận bằng văn bản của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện có sự thống nhất của Ban giám hiệu nhà trường và cơ quan quản lý trực tiếp cấp trên trước khi triển khai thực hiện.

3. Hạch toán riêng từng khoản thu, chi vào sổ sách kế toán, tổng hợp và báo cáo quyết toán theo đúng các quy định hiện hành; không được dùng các khoản thu này để điều chuyển hoặc chi cho nội dung, mục đích khác.

4. Ngoài những nội dung các khoản thu, chi quy định tại mục II văn bản này, các cơ sở giáo dục công lập không được thu bất kỳ các khoản thu nào khác.

## **III. Các khoản thu của nhà trường theo quy định**

### **1. Thu học phí**

Thực hiện theo các văn bản sau:

- Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP.

- Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ;

- Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định mức học phí năm học 2017 - 2018 đến năm học 2020 - 2021 tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và bổ sung đối tượng miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 1339/SGDĐT-KHTC ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tiếp tục triển khai, hướng dẫn quy định, công khai về điều



kiện, hồ sơ để được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho con hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo và những đối tượng theo quy định.

- Văn bản số 8316/UBND-VP ngày 11 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc mức học phí năm học 2020 - 2021 theo Nghị Quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh.

Cụ thể: Mức thu đối với Cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập từ năm học 2018 - 2019 thực hiện như sau:

*Đơn vị: đồng/tháng/trẻ, học sinh*

| Stt | Cấp học                  | Nông thôn | Thành thị |
|-----|--------------------------|-----------|-----------|
| 1   | Nhà trẻ                  | 75.000    | 120.000   |
| 2   | Mẫu giáo 1 buổi          | 30.000    | 60.000    |
| 3   | Mẫu giáo 2 buổi, bán trú | 45.000    | 105.000   |
| 4   | Tiểu học                 |           |           |
| 5   | Trung học cơ sở          | 45.000    | 60.000    |
| 6   | Trung học phổ thông      | 60.000    | 90.000    |
| 7   | BT trung học cơ sở       | 45.000    | 75.000    |
| 8   | THPT hệ GDTX             | 70.000    | 100.000   |

## 2. Thu Bảo hiểm y tế

Học sinh, sinh viên (HSSV) là đối tượng tham gia bảo hiểm y tế (BHYT) theo quy định của Luật BHYT;

Thực hiện theo các văn bản sau:

- Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT ngày 13 tháng 6 năm 2014; Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2014 của Liên Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế;

- Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 77-KH/TU ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội (BHXH), BHYT giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện BHYT giai đoạn 2016-2020 cho tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

- Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT;

- Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 08 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định mức hỗ trợ đóng BHYT đối với học sinh, sinh viên (HSSV) học tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 7163/UBND-VP ngày 14 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thực hiện BHYT năm học 2020 – 2021;

- Văn bản số 1379/BHXH-QLT ngày 12 tháng 8 năm 2020 của BHXH tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thay đổi mức đóng BHYT đối với học sinh, sinh viên từ năm học 2020 – 2021;

- Văn bản số 1543/HDLN:GDĐT-BHXH ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Liên ngành: Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh hướng dẫn thực hiện BHYT HSSV năm học 2020-2021.

Mức đóng hàng tháng bằng 4,5% mức lương cơ sở (HSSV đóng 50%, ngân sách Nhà nước hỗ trợ 50%), cụ thể số tiền đóng 1 tháng của HSSV:

$$4,5\% \times 1.490.000 \times 50\% = 33.525 \text{ đồng/tháng/thẻ BHYT}$$

(Số tiền đóng theo giá trị thẻ = Số tháng thẻ có giá trị sử dụng x Số tiền đóng/tháng)

\* Lưu ý: Trong năm học 2020 - 2021 phải đảm bảo 100% học sinh sinh viên tham gia BHYT theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1167/QĐ-TTg ngày 28/6/2016 và văn bản số 7163/UBND-VP ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

### 3. Thu tổ chức giữ xe

Thực hiện theo các văn bản sau:

- Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định giá dịch vụ trông giữ xe trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 2555/STC-QLGSC ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn cụ thể quy định giá dịch vụ trông giữ xe theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017;

- Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích cho thuê của từng đơn vị.

Mức thu trong các trường phổ thông, cơ sở giáo dục, đào tạo như sau:

| Stt | Nội dung                          | Mức giá                 |                        |                                  |                            |
|-----|-----------------------------------|-------------------------|------------------------|----------------------------------|----------------------------|
|     |                                   | Ban ngày<br>(đồng/lượt) | Ban đêm<br>(đồng/lượt) | Cả ngày và<br>đêm<br>(đồng/lượt) | Hàng tháng<br>(đồng/tháng) |
| a   | Xe đạp, xe đạp điện               | 500                     | 1.000                  | 1.500                            | 12.000                     |
| b   | Xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện | 1.000                   | 2.000                  | 3.000                            | 24.000                     |
| c   | Xe Ô tô dưới 12 chỗ ngồi          | 5.000                   | 7.500                  | 12.500                           | 150.000                    |
| d   | Xe Ô tô từ 12 chỗ                 | 7.500                   | 10.000                 | 17.500                           | 220.000                    |



|              |  |  |  |  |
|--------------|--|--|--|--|
| ngồi trở lên |  |  |  |  |
|--------------|--|--|--|--|

#### **4. Thu tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường**

Nhà trường thực hiện theo các văn bản và quy định sau để thu tiền tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường:

- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh về việc Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các Điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Văn bản số 2109/SGDĐT-GDTrH-TX ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm trong nhà trường;

- Nhà trường xây dựng phương án thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định tại Khoản 1, Điều 5 Quyết định 30/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố có ý kiến, gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo có ý kiến.

#### **5. Thu tổ chức bán trú trong nhà trường**

Nhà trường căn cứ khung mức thu tổ chức bán trú do UBND các huyện, thị xã, thành phố ban hành để xây dựng mức thu tổ chức bán trú của đơn vị gửi Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và vận dụng tại đơn vị;

Thu tổ chức bán trú gồm các nội dung sau: Tiền phục vụ bán trú, tiền ăn, tiền vệ sinh bán trú, tiền mua sắm thiết bị phục vụ bán trú, vật dụng bán trú.

#### **IV. Các khoản thu nhà trường không được phép thu**

- Tổ chức trực an ninh cổng trường;

- Tổ chức quản lý, xây dựng cơ sở vật chất trong trường học.

#### **V. Các khoản thu khác**

Căn cứ văn bản số 3281/ BGDĐT-KHTC ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020 - 2021 và đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 10012/UBND-VP ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc chấn chỉnh các khoản thu đầu năm học 2020 – 2021 và đảm bảo các điều kiện thực hiện chương trình phổ thông mới.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, Sở Giáo dục và Đào tạo có văn bản số 1837/SGDĐT-KHTC gửi UBND tỉnh trình cho phép tạm thời tiếp tục thực hiện văn bản số 8027/UBND-VP ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hướng dẫn về thu và sử dụng các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Do đó, các khoản thu khác để tổ chức các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ giáo dục của nhà **trường tạm thời chưa thực hiện thu** chờ ý kiến phê duyệt của UBND tỉnh, thường trực HĐND tỉnh.

Sau khi có ý kiến phê duyệt của UBND tỉnh, thường trực HĐND tỉnh:

**1. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố**

- Căn cứ căn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền phê duyệt.
- Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập của người dân địa phương;
- Căn cứ 03 báo giá của các đơn vị cung cấp suất ăn công nghiệp;
- Căn cứ 03 báo giá của các cơ sở dạy ngoại ngữ, kỹ năng sống, chương trình ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh;
- Căn cứ hệ số lương trung bình của các cấp học trên của địa phương, và mức chi 1 tiết dạy giáo viên có thể chấp nhận;
- Căn cứ các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Xây dựng khung giá trần cho 1 suất ăn của học sinh/ngày, khung mức thu tiền học ngoại ngữ, kỹ năng sống, ngoại khóa, học thêm, học bơi... trình UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành khung mức thu phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thu nhập của người dân địa phương theo phân cấp quản lý đối với các khoản thu khác theo thỏa thuận.

Hướng dẫn các đơn vị thuộc địa bàn quản lý thực hiện các khoản thu khác theo quy định.

**2. Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Căn cứ Hướng dẫn số 8027/UBND-VP ngày 12 tháng 8 năm 2019 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Hướng dẫn về thu và sử dụng các khoản thu khác của cơ sở giáo dục và đào tạo công lập từ năm học 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập của người dân địa phương;
- Căn cứ 03 báo giá của các cơ sở dạy ngoại ngữ, kỹ năng sống, chương trình ngoại khóa, các hoạt động trải nghiệm thực tế, các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề cho học sinh;
- Căn cứ hệ số lương trung bình của đơn vị và mức chi 1 tiết dạy giáo viên có thể chấp nhận ...

Xây dựng khung mức thu tiền học ngoại ngữ, kỹ năng sống, ngoại khóa, học thêm, học bơi... báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến.

Sau khi có ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo về khung mức thu, đơn vị triển khai thực hiện tại đơn vị theo ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo, các quy định hiện hành.

**VI. Khoản thu tài trợ (Thu đóng góp tự nguyện)**

Thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, cụ thể:

- Đối tượng áp dụng: Thực hiện theo quy định tại Điều 1;
- Nguyên tắc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 2;
- Nội dung vận động và tiếp nhận tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 3;
- Hình thức tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4;
- Quy trình vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 5, 6, 7, 8;
- Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện theo quy định tại Điều 11;
- Trách nhiệm của thủ trưởng cơ sở giáo dục: Thực hiện theo quy định tại Điều 12;
- Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Thực hiện theo quy định tại Điều 13;
- Trách nhiệm của Hội đồng trường: Thực hiện theo quy định tại Điều 14;

## **VII. Quy định về thu và chi quỹ phụ huynh học sinh**

Thực hiện theo các quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, cụ thể:

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 10:

+ **Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh** và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp;

+ **Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp** theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường;

- Quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 10:

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chủ trì phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp dự kiến kế hoạch chi tiêu kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi đã được toàn thể các thành viên Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp thống nhất ý kiến;

+ Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất với Hiệu trưởng để quyết định kế hoạch sử dụng kinh phí được ủng hộ, tài trợ và chỉ sử dụng sau khi được toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường thống nhất ý kiến.



- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh chỉ sử dụng phục vụ trực tiếp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, bao gồm các khoản chi chủ yếu sau đây:

- + Chi mua hồ sơ, sổ sách cho Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- + Chi hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ, động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn;
- + Chi khen thưởng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng là tấm gương điển hình trong rèn luyện nhân cách, đạo đức; vượt khó học tốt; có tinh thần hỗ trợ, tương thân, tương ái, giúp đỡ bạn bè;
- + Chi khen thưởng học sinh đạt thành tích trong học tập, trong phong trào thi đua;
- + Chi hỗ trợ các hoạt động phong trào, văn nghệ của học sinh.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, bảo đảm an ninh nhà trường; trông coi phương tiện tham gia giao thông của học sinh; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

- Công tác quản lý thu, chi: Việc thu, chi kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ; Sau khi chi tiêu phải báo cáo công khai quyết toán kinh phí tại các cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh lớp và các cuộc họp toàn thể Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. **Không quy định mức kinh phí ủng hộ bình quân cho tất cả cha mẹ học sinh.**

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định.

### **VIII. Quản lý, sử dụng và mua sắm, sửa chữa tài sản**

#### ***Các đơn vị căn cứ các văn bản sau:***

- Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

- Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

- Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

- Quyết định 161/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2017 của UBND tỉnh Ban hành tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Quyết định 945/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Ban hành quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua mạng hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013; Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị quyết 23/2018/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của HĐND tỉnh Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 2357/SGDDĐT-KHTC ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thanh lý tài sản công tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập;

- Quyết định 3676/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 về ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh và đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 41/STC-QLGCS ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Sở Tài chính về việc triển khai Quyết định 3676/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh và đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 125/SGDDĐT-KHTC ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Quyết định 3676/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 về ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung cấp tỉnh và đơn vị mua sắm tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Văn bản số 1388/SGDDĐT-KHTC ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Quyết định 35/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh quy định tài sản có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

- Các văn bản hiện hành khác.

***Để thực hiện các công việc cụ thể:***

- Xây dựng Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết;

- Xây dựng quy chế quản lý, sử dụng máy móc, thiết bị của đơn vị;

- Triển khai, thực hiện mua sắm, sửa chữa tài sản tại đơn vị;

- Thực hiện thanh lý tài sản (những tài sản không còn sử dụng được) tại đơn vị;

- Lập danh sách tài sản mua sắm tập trung (kèm Quyết định phê duyệt dự toán tài sản mua sắm tập trung) gửi đơn vị dự toán cấp I tổng hợp, gửi đơn vị thực hiện mua sắm tập trung cấp tỉnh;

- Các nội dung khác có liên quan đến tài sản;

**Ghi chú:** Hàng năm, căn cứ nguồn kinh phí hiện có (nguồn được giao, nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, các nguồn kinh phí hợp pháp khác) đơn vị thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm tài sản để phục vụ hoạt động chuyên môn của đơn vị.

### **IX. Công khai tài chính, tài sản nhà nước**

Các đơn vị thực hiện công khai tài chính, tài sản theo đúng quy định ở:

- Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/2014/NĐ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công. **Trong đó có nội dung: Biểu mẫu công khai tài sản công, báo cáo kê khai tài sản công.**

- Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Riêng đối với Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 các đơn vị sự nghiệp giáo dục **phải thực hiện 03 công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu - chi tài chính;**

- Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

- Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân nhà nước hỗ trợ;

- Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận, thu tài trợ (đóng góp tự nguyện));

- Các đơn vị nghiên cứu thực hiện công khai: Nguyên tắc là công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin và các theo biểu mẫu quy định.



- Việc công khai được thực hiện bằng các hình thức: Thông báo bằng văn bản; niêm yết tại đơn vị; công bố trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị...;

#### **X. Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục**

Các đơn vị nghiên cứu các văn bản sau để triển khai thực hiện thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục:

- Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội;

- Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

- Văn bản số 5421/BGDĐT-KHTC ngày 29/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại về việc hướng dẫn đẩy nhanh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục;

- Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020;

- Văn bản số 935/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Quyết định số 714/QĐ-UBND và Kế hoạch số 52/KH-UBND về việc triển khai thực hiện đề án đẩy nhanh tiến độ thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

#### **XI. Quản lý và sử dụng các khoản thu**

- Đối với thu học phí: Nhà trường tổ chức thu và sử dụng học phí được thực hiện tại Điều 13, 14, 15 của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Nhà trường mở sổ sách theo dõi, hạch toán tất cả các khoản thu - chi phát sinh và quản lý hồ sơ tại kế toán theo đúng quy định hiện hành.

- Hiệu trưởng các trường học chịu trách nhiệm về việc thu, quản lý và sử dụng các nguồn thu.

- Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (*nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản theo thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ*); Đề nghị các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm.

## XII. Tổ chức thực hiện

### 1. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

- Tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai đến tất cả các trường học;
- Kiểm tra tình hình thu đầu năm học tại các cơ sở giáo dục, quản lý và kịp thời chấn chỉnh tình trạng thu các khoản thu không đúng quy định. Đồng thời, có hình thức xử lý nghiêm đối với các đơn vị, cá nhân cố ý thực hiện trái quy định.
- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu cho UBND huyện, thị xã, thành phố ban hành khung mức thu phù hợp với điều kiện kinh tế-xã hội và thu nhập người dân địa phương đối với các khoản thu theo thỏa thuận.
- Tổng hợp báo cáo và đánh giá tình hình thực hiện các khoản thu, chi tại các trường học trực thuộc; báo cáo UBND huyện, thị xã, thành phố và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/12 hàng năm;
- Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về thực hiện các khoản thu của các trường học trực thuộc, tiếp nhận thông tin giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phản ánh của công dân, kiến nghị, xử lý nghiêm túc các sai phạm (nếu có).

### 2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức quán triệt tinh thần công văn để phổ biến tới giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Chịu trách nhiệm trước Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện các khoản thu, chi theo quy định trong hướng dẫn này.
- Tổng hợp báo cáo và đánh giá tình hình gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/12 hàng năm.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác Tài chính năm học 2020 – 2021 và chấn chỉnh thực hiện các khoản thu đầu năm học 2020 - 2021. Văn bản này thay thế văn bản số 1646/SGDDĐT-KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác Tài chính năm học 2020 - 2021.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc xin liên hệ với Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn thêm./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ô. Trần Văn Tuấn PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Website Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT; KHTC.ChiNTM.

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Ngọc Châu